

Số /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là *Nghị quyết số 04-NQ/TU*) và Chương trình hành động số 16-CTr/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU (sau đây viết tắt là *Chương trình số 16-CTr/ĐU*) thành các nhiệm vụ, giải pháp, đề án, cơ chế, chính sách cụ thể thuộc trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, địa phương về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, kỹ năng thực thi công vụ, tư duy đổi mới, năng lực quản trị hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong giai đoạn mới.

c) Nâng cao chất lượng công tác quản lý, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số; phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong công tác cán bộ; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ, hiện đại; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và hoạch định chính sách về nguồn nhân lực khu vực công.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

b) Nội dung triển khai phải bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện và nâng cao chất lượng đội ngũ thuộc phạm vi quản lý.

c) Việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải gắn với tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; cải cách hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, đề cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn cao, tư duy đổi mới, kỹ năng quản trị hiện đại, năng lực số đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới; bảo đảm đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có tính kế thừa và phát triển; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- 100% cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn theo yêu cầu vị trí việc làm; 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị và được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh theo quy định.

- 90% cán bộ, công chức, viên chức trở lên được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh theo quy định.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức gắn với mục tiêu cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và chuyển đổi số của tỉnh.

- Xác định yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo từng vị trí việc làm; nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các lĩnh vực có quan hệ hợp tác quốc tế; các cơ quan cấp tỉnh có quan hệ thường

xuyên với đối tác nước ngoài phần đầu có cán bộ lãnh đạo, quản lý sử dụng được ngoại ngữ để làm việc trực tiếp.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phần đầu thực hiện các mục tiêu về tỷ lệ cán bộ biết sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 04-NQ/TU, Chương trình số 16-CTr/ĐU.

b) Về thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Hàng năm công khai nhu cầu, vị trí việc làm cần thu hút trên các phương tiện thông tin theo quy định; phần đầu trong giai đoạn 2026 - 2030 thu hút ít nhất 30 người có trình độ chuyên môn cao, chuyên gia, nhà khoa học ở các lĩnh vực tỉnh có nhu cầu.

c) Về đào tạo sau đại học trong nước

Phần đầu hàng năm cử từ 100 đến 120 cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học trong nước đối với các ngành, lĩnh vực tỉnh có nhu cầu, tập trung vào các lĩnh vực: công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, nông nghiệp, lâm nghiệp, y tế, giáo dục, quy hoạch, kiến trúc, xây dựng, quản lý đô thị, quản lý đất đai và các lĩnh vực quan trọng khác theo yêu cầu phát triển của tỉnh.

d) Về đào tạo sau đại học ở nước ngoài

Phần đầu hàng năm lựa chọn, hỗ trợ từ 05 đến 10 cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện tham gia đào tạo sau đại học ở nước ngoài trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học sức khỏe, công nghệ mới, khoa học quản lý và các lĩnh vực khác theo nhu cầu phát triển của tỉnh.

đ) Về phát triển đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số và cán bộ khoa học, công nghệ

Thực hiện các giải pháp tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ nhằm bảo đảm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 04-NQ/TU và Chương trình số 16-CTr/ĐU.

Ưu tiên phát hiện, bồi dưỡng cán bộ nữ trẻ, cán bộ trẻ có triển vọng; phát triển nguồn cán bộ là người dân tộc thiểu số tại chỗ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; quan tâm đào tạo, thu hút nhân lực khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, môi trường, y học, năng lượng mới, vật liệu mới, cơ khí chế tạo và các ngành công nghệ trọng điểm.

e) Về người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

Nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; bảo đảm thực hiện các mục tiêu về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin theo mục tiêu của Nghị quyết số 04-NQ/TU, Chương trình số 16-CTr/ĐU; từng bước trẻ hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ làm việc ở cơ sở.

3. Định hướng đến năm 2035

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đạt trên mức bình quân chung của cả nước về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị; tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học, công nghệ theo các mục tiêu đã xác định tại Nghị quyết số 04-NQ/TU và Chương trình số 16-CTr/ĐU.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 04-NQ/TU, Chương trình số 16-CTr/ĐU và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; đưa các nhiệm vụ nâng cao chất lượng công tác cán bộ vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

b) Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác cán bộ trong giai đoạn phát triển mới của tỉnh; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành; tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo quy định.

d) Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp nâng cao chất lượng công tác cán bộ gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch.

** Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Rà soát, hoàn thiện các quy định, tiêu chuẩn, vị trí việc làm và cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

b) Rà soát, tham mưu hoàn thiện các quy định, quy chế, chính sách thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm việc bố trí, sử dụng đúng vị trí việc làm, phù hợp chuyên môn đào tạo và năng lực thực tiễn.

c) Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý đội ngũ thuộc phạm vi phụ trách.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Nội vụ.

* *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Triển khai các cơ chế, chính sách thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Rà soát, xác định các lĩnh vực, vị trí việc làm cần ưu tiên thu hút; công khai nhu cầu tuyển dụng, tiếp nhận nguồn nhân lực chất lượng cao theo quy định.

a) Nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tham mưu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức được tuyển chọn, cử đi đào tạo sau đại học trong nước và ngoài nước đối với các ngành, lĩnh vực tỉnh có nhu cầu.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Nội vụ.

* *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Sau khi hoàn thành rà soát, sửa đổi, bổ sung Đề án số 12-ĐA/TU ngày 07/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Nguồn nhân lực khoa học và công nghệ

- Tham mưu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách thu hút, hỗ trợ nhân lực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị giai đoạn 2026 - 2031.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Nội vụ

* *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Sau khi Chính phủ ban hành quy định về cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2025.

c) Đề án tập hợp nguồn nhân lực

Xây dựng Đề án tập hợp đội ngũ trí thức, nhà khoa học, chuyên gia có tâm huyết đóng góp cho sự phát triển của tỉnh Quảng Ngãi; đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Nội vụ.

* *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Quý IV năm 2026.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

- Rà soát, xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo hướng thiết thực, hiệu quả; chuyển mạnh từ “đào tạo để đủ điều kiện, tiêu chuẩn” sang “đào tạo để làm việc hiệu quả, để phát triển và cống hiến”; tăng cường đào tạo theo vị trí việc làm, chức danh, lĩnh vực chuyên môn; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kỹ năng xử lý tình huống thực tiễn, kỹ năng số, ngoại ngữ, trí tuệ nhân tạo và các kiến thức mới về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Thực hiện đào tạo sau đại học trong nước và nước ngoài đối với các ngành, lĩnh vực tỉnh có nhu cầu; ưu tiên các lĩnh vực công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, y tế, giáo dục, quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị, quản lý đất đai và các lĩnh vực trọng điểm khác phục vụ yêu cầu phát triển của tỉnh.

- Thực hiện đào tạo lại, bồi dưỡng bổ sung kiến thức chuyên môn đối với cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

a) Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ học phí cho sinh viên là người dân tộc thiểu số đang học đại học chính quy tại các cơ sở đào tạo có uy tín nhằm tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị, đơn vị sự nghiệp công lập và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

* Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

* Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Theo lộ trình, thời gian quy định tại Chương trình số 16-CTr/ĐU.

b) Xây dựng kế hoạch lựa chọn, cử giáo viên đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu dạy học song ngữ theo chủ trương phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

* Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

* Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Quý III năm 2026.

c) Xây dựng Đề án quy định việc dạy và học tiếng đồng bào dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và một số cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

* Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

* Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.

5. Tăng cường thu hút, tạo nguồn và bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ có trình độ chuyên môn cao

Xây dựng Đề án thí điểm xét tuyển sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ở một số chuyên ngành tỉnh có nhu cầu để bố trí giữ chức danh phó trưởng phòng cấp xã trong thời hạn 3 năm tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thiếu nhân lực; sau 3 năm nếu được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ thì sẽ xem xét bổ nhiệm chính thức và cử đi đào tạo trung cấp lý luận chính trị, quy hoạch chức vụ cao hơn; tạo môi trường để cán bộ trẻ được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn.

* Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

* Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Tăng cường luân chuyển, biệt phái, điều động cán bộ để đào tạo, rèn luyện từ thực tiễn

a) Xây dựng Đề án luân chuyển, biệt phái cán bộ lãnh đạo cấp phòng của các cơ quan cấp tỉnh có quy hoạch chức vụ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý về giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nhằm tăng cường nguồn nhân lực có chất lượng cho cơ sở, đồng thời tạo môi trường rèn luyện thực tiễn đối với cán bộ trong diện quy hoạch.

b) Thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được điều động, biệt phái công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định.

* Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

* Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Quý III năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành y tế và các lĩnh vực chuyên môn đặc thù

a) Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu đối với viên chức ngành y tế được cử đi học tập, nâng cao trình độ tại các trường đại học, bệnh viện có uy tín trong nước và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và năng lực quản lý.

b) Xây dựng Đề án tuyển dụng, bố trí đội ngũ bác sĩ làm việc tại các bệnh viện của tỉnh; đồng thời thực hiện cơ chế biệt phái bác sĩ có thời hạn về công tác tại trạm y tế cấp xã, bảo đảm các trạm y tế cấp xã có bác sĩ hoạt động thường xuyên.

* Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

* Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

* Thời gian thực hiện: Quý III năm 2026 và các năm tiếp theo.

8. Nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

a) Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” gắn với việc sắp xếp, kiện toàn thôn, tổ dân phố; nâng cao chất lượng công tác lựa chọn, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, có uy tín trong cộng đồng dân cư.

b) Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng vận động quần chúng, kỹ năng chuyển đổi số, kỹ năng quản lý, điều hành ở cộng đồng dân cư; từng bước trẻ hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

c) Đẩy mạnh phong trào thi đua, kịp thời biểu dương, khen thưởng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; phát hiện, tạo nguồn cán bộ cho cấp xã.

* Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

* Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì tham mưu xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, đề án thuộc lĩnh vực quản lý cán bộ, công chức, viên chức; rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chủ trì tham mưu xây dựng các đề án, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về luân chuyển, biệt phái, tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo phân công.

- Chủ trì theo dõi việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về công tác cán bộ theo Nghị quyết số 04-NQ/TU; tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ nhân lực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị giai đoạn 2026-2031 theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ; xây dựng cơ chế kết nối với các viện nghiên cứu, trường đại học, chuyên gia, nhà khoa học nhằm phục vụ yêu cầu phát triển của tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ học phí đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đại học có uy tín nhằm tạo nguồn cán bộ, nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển vùng miền núi của tỉnh.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch lựa chọn, cử giáo viên đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu triển khai giáo dục song ngữ theo định hướng đổi mới giáo dục.

4. Sở Y tế

Chủ trì tham mưu xây dựng Đề án tuyển dụng, bố trí đội ngũ bác sĩ làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của tỉnh; thực hiện cơ chế điều động, biệt phái bác sĩ có thời hạn về công tác tại các trạm y tế cấp xã nhằm bảo đảm yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân tại cơ sở.

5. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Đề án dạy và học tiếng đồng bào dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, khả năng cân đối và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

7. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Chủ động rà soát, phát hiện, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và thực thi công vụ.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường và đặc khu;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP, KGVX, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Vi863).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc